

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17-12-2020

Về tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà Đặng Ngọc Thu
2. Bà Huỳnh Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Gia Kim N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số E đường T, khóm M, Phường N, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Khưu Phương P, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số B đường B, khóm B, Phường N, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/8/2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Đặng Gia Kim N trình bày:

Chị Đặng Gia Kim N và anh Khưu Phương P tự quen biết tìm hiểu nhau rồi đi đến hôn nhân, hai bên không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn vào ngày 01/8/2018 tại Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Vĩnh Long. Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được khoảng 01 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh P thường xuyên cờ bạc bên ngoài nên không quan tâm chăm lo cho gia đình, chị N đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh P không sửa đổi. Đến đầu năm 2019 anh chị đã bắt đầu sống ly thân với nhau cho đến nay. Nay

chị N xác định không còn tình cảm với anh P nên yêu cầu xin được ly hôn với anh Khuru Phương P.

Về con chung: Anh P và chị N không có con chung với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh P, nhưng anh P không có ý kiến và cũng không tham gia phiên họp và hòa giải.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp “Ly hôn” quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 2 điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Đặng Gia Kim N và anh Khuru Phương P sống chung và có đăng ký kết hôn vào ngày 01/8/2018 tại Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Vĩnh Long nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc khoảng 01 năm thì mới bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh P thường xuyên cờ bạc bên ngoài nên không quan tâm, chăm sóc gia đình làm cho cuộc sống hôn nhân của anh chị không hạnh phúc, mâu thuẫn với nhau. Đồng thời anh chị cũng đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2019 cho đến nay. Xét thấy hôn nhân giữa chị N và anh P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N yêu cầu xin ly hôn với anh P là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Đặng Gia Kim N và anh Khuru Phương P không có con chung với nhau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Đặng Gia Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Đặng Gia Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đặng Gia Kim N phải chịu án hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và Điều 235 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Gia Kim N. Cho chị Đặng Gia Kim N được ly hôn với anh Khưu Phương P.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Buộc chị Đặng Gia Kim N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005661 ngày 04/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Chị Đặng Gia Kim N đã nộp đủ.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKS.ND TPVL;
- CCTHADS TPVL;
- UBND Phường 5, TPVL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu